

Số: 1770/BVT-VTTBYT
Về việc mời báo giá thiết bị y tế

Nam Định, ngày 09 tháng 05 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp thiết bị y tế tại Việt Nam.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở lựa chọn nhà thầu mua thiết bị y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phòng văn thư
- Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định; địa chỉ số 2, đường Trần Quốc Toàn, TP Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Cách tiếp nhận báo giá:
 - Cách thứ 1: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi báo giá và tài liệu kèm theo trên mạng đấu thầu quốc gia (chức năng nhà thầu) tương ứng với yêu cầu báo giá trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (nếu hệ thống có chức năng này)
 - Cách thứ 2: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi trực tiếp báo giá và tài liệu kèm theo về địa chỉ: Phòng Văn thư, Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định, địa chỉ số 2, đường Trần Quốc Toàn, TP Nam Định
- Thời hạn kết thúc nhận báo giá: 16 giờ 45 phút ngày 22/05/2025
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: ≥ 150 ngày

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế gồm:

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương - Sử dụng tương thích với hệ thống phẫu thuật nội soi Karl Storz của bệnh viện * Yêu cầu cấu hình cung cấp cho 1 bộ: Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi ổ bụng gồm 43 chi tiết: 1. Vỏ trocar cỡ 11 mm: 02 cái 2. Van trocar cỡ 11 mm: 02 cái 3. Nòng trocar đầu tù, cỡ 11 mm: 01 cái 4. Nòng trocar đầu sắc, cỡ 11 mm: 01 cái 5. Vỏ trocar cỡ 6 mm: 02 cái 6. Van trocar cỡ 6 mm: 02 cái	Bộ	03

	7. Nòng trocar đầu sắc, cỡ 6 mm: 02 cái 8. Nắp cao su đầu trocar 11 mm: 10 cái 9. Nắp cao su đầu trocar 6 mm: 10 cái 10. Ống giảm khẩu kính: 01 cái 11. Tay cầm Clickline, bằng nhựa, không khóa: 03 cái 12. Tay cầm Clickline, bằng nhựa, có khóa: 03 cái 13. Vỏ ngoài Clickline, cỡ 5 mm: 06 cái 14. Lưỡi kéo cong Clickline: 01 cái 15. Lưỡi kéo dạng móc Clickline: 01 cái 16. Hàm forceps kẹp Clickline MANHES, nhiều răng nhỏ: 01 cái 17. Hàm forceps kẹp Clickline, có mở lỗ, không gây tổn thương : 01 cái 18. Hàm forceps kẹp và phẫu tích Clickline Kelly: 01 cái 19. Tay cầm Clickline, bằng kim loại, có khóa: 01 cái 20. Vỏ ngoài Clickline, cỡ 10 mm: 01 cái 21. Hàm forceps kẹp Clickline, dạng móng vuốt: 01 cái 22. Tay cầm ROBI: 01 cái 23. Vỏ ngoài ROBI: 01 cái 24. Hàm forceps phẫu tích lưỡng cực ROBI KELLY: 01 cái 25. Tay cầm TAKE-APART: 01 cái 26. Vỏ ngoài TAKE-APART: 01 cái 27. Vỏ trong TAKE-APART: 01 cái 28. Hàm kẹp lưỡng cực TAKE-APART: 01 cái 29. Hàm forceps kẹp Clickline, có mở lỗ, không gây tổn thương: 01 cái 30. Điện cực phẫu tích và cầm máu, đầu hình chữ L: 02 cái 31. Dụng cụ thăm dò tổ chức: 01 cái 32. Dụng cụ cố định u xơ: 01 cái 33. Ống tưới hút, có van khóa: 01 cái 34. Dụng cụ kẹp kim, hàm cong trái: 01 cái 35. Dụng cụ kẹp kim, hàm thẳng: 01 cái 36. Thanh đẩy chỉ CICE: 01 cái 37. Quạt nâng gan, cỡ 5 mm: 01 cái 38. Cáp cao tần đơn cực: 02 cái 39. Cáp cao tần lưỡng cực: 02 cái 40. Bàn chải vệ sinh dụng cụ: 05 cái 41. Hộp ngâm khử khuẩn dụng cụ: 02 cái 42. Hộp tiệt trùng và bảo quản ống soi: 01 cái 43. Hộp tiệt trùng và bảo quản dụng cụ: 01 cái		
2	Bộ dụng cụ mổ U tiền liệt tuyến - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương - Sử dụng tương thích với hệ thống phẫu thuật nội soi Karl Storz của bệnh viện <i>* Yêu cầu cấu hình cung cấp:</i> Bộ dụng cụ mổ U tiền liệt tuyến gồm 14 chi tiết: 1. Ống kính nội soi quang học, đường kính 4 mm: 01 cái 2. Vỏ đặt ống soi cắt loại xoay được, cỡ 26 Fr. Bao gồm: vỏ ngoài và vỏ trong : 01 cái	Bộ	01

	3. Vỏ đặt ống soi cắt, loại cố định, 24 Fr: 01 cái 4. Bộ tay cắt u bằng quang, tiền liệt tuyến: 01 cái 5. Vòng cắt đốt cao tần đơn cực, hình vòng, gấp góc, dùng với vỏ đặt cỡ 24/26 Fr: 06 cái 6. Điện cực đốt cầm máu cao tần, hình mũi nhọn: 03 cái 7. Điện cực đốt cầm máu cao tần, máu hình cầu: 03 cái 8. Điện cực cầm máu hình bánh xe: 03 cái 9. Cáp cao tần đơn cực: 02 cái 10. Ống bảo vệ điện cực: 01 cái 11. Xi lanh bơm rửa bằng quang: 01 cái 12. Bàn chải vệ sinh dụng cụ: 05 cái 13. Hộp tiệt trùng và bảo quản ống soi: 01 cái 14. Hộp tiệt trùng và bảo quản dụng cụ: 01 cái		
3	Bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương - Sử dụng tương thích với hệ thống phẫu thuật nội soi Karl Storz của bệnh viện <i>* Yêu cầu cấu hình cung cấp:</i> Bộ dụng cụ phẫu thuật mổ nội soi mũi xoang gồm 30 chi tiết: 1. Ống kính nội soi 0 độ, đường kính 4mm, dài 18 cm: 01 cái 2. Ống kính soi 30 độ, đường kính 4mm, dài 18 cm: 01 cái 3. Dao lưỡi liềm, mũi nhọn, dài 19 cm: 01 cái 4. Bay bóc tách FREER dài 20 cm: 01 cái 5. Bay bóc tách COTTLE, hai đầu làm việc có chia vạch, chiều dài 20 cm: 01 cái 6. Bay bóc tách có kênh hút FREER, có que thông, dài 19cm: 01 Cái 7. Dụng cụ nạo xương PLESTER, rộng 8 mm, dài 18 cm: 01 cái 8. Thìa nạo xoang, miệng hình thuôn, cỡ nhỏ, chiều dài 19 cm: 01 cái 9. Đục móc xoang, dài 19 cm: 01 cái 10. Que thăm dò, hai đầu làm việc, dùng để dò lỗ thông xoang hàm, hai đầu hình cầu đường kính 1.2 mm và 2 mm, chiều dài 19 cm: 01 cái 11. Forceps phẫu thuật và chỉnh hình mũi BLAKESLEY RHINOFORCE II, thẳng, cỡ 2: 01 cái 12. Forceps phẫu thuật và chỉnh hình mũi BLAKESLEY RHINOFORCE II, hàm cong lên 45 độ, cỡ 2: 01 cái 13. Forceps phẫu thuật và chỉnh hình mũi BLAKESLEY RHINOFORCE II, hàm cong lên 90 độ, cỡ 2: 01 cái 14. Forceps phẫu thuật mũi xoang, thẳng, cắt xuyên, bảo tồn mô, dạng BLAKESLEY, cỡ 1: 01 cái 15. Forceps phẫu thuật mũi xoang, cong lên 45 độ, cắt xuyên, bảo tồn mô, dạng BLAKESLEY, cỡ 1: 01 cái 16. Forceps kẹp xoang hàm HEUWIESER, hàm cong xuống dưới: 01 cái 17. Kéo phẫu thuật mũi, thẳng, loại nhỏ: 01 cái 18. Kẹp cắt mũi RHINOFORCE II: 01 cái 19. Đục móc Antrum Punch: 01 cái 20. Bộ kết nối làm sạch: 01 cái	Bộ	01

	21. Kim bấm xương KERRISON, cắt ngửa lên 40 độ, cỡ 3mm: 01 cái 22. Kim bấm xương KERRISON, cắt xuống 40 độ, cỡ 3 mm: 01 cái 23. Ống hút FRAZIER, xẻ lỗ, gấp góc, đường kính ngoài 9 Fr: 01 cái 24. Ống hút FRAZIER, xẻ lỗ, gấp góc, đường kính ngoài 7 Fr: 01 cái 25. Ống hút v. EICKEN, đường kính ngoài 4 mm, dài 12.5 cm: 01 cái 26. Ống hút v. EICKEN, đường kính ngoài 3 mm, dài 12.5 cm: 01 cái 27. Forceps gấp và sinh thiết thâm mở ngang: 01 cái 28. Kẹp gạc JANSEN, dài 16,5 cm: 01 cái 29. Hộp nhựa để tiết trùng và bảo quản ống soi: 02 cái 30. Hộp tiết trùng và bảo quản dụng cụ: 01 cái		
4	Bộ dụng cụ vi phẫu (thanh quản) - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương - Sử dụng tương thích với hệ thống phẫu thuật nội soi Karl Storz của bệnh viện <i>* Yêu cầu cấu hình cung cấp:</i> Bộ dụng cụ vi phẫu (thanh quản) gồm 31 chi tiết: 1. Ống treo soi thanh quản video KANTOR-BERCI, tích hợp kênh để gắn ống kính nội soi: 01 cái 2. Clip kẹp sáng: 01 cái 3. Kênh hút khói: 01 cái 4. Ống soi HOPKINS hướng nhìn 15 độ, đường kính 4mm, dài 17 cm: 01 cái 5. Ống treo soi thanh quản RUDERT, cỡ trung bình, góc nhìn tam giác đứng: 01 cái 6. Kênh dẫn sáng, dài 16 cm: 01 cái 7. Kênh hút khói, chiều dài 16 cm: 01 cái 8. Ống treo soi phẫu thuật thanh quản KLEINSASSER, dùng cho trẻ em, cỡ nhỏ, dài 15 cm: 01 cái 9. Ống hút khói, đường kính 3mm, chiều dài hoạt động 9 cm: 01 cái 10. Que dẫn sáng, chiều dài 7.5 cm: 01 cái 11. Ống hút KLEINSASSER, đường kính ngoài 2.5 mm: 01 cái 12. Ống hút KLEINSASSER, đầu tròn, cong lên trên: 01 cái 13. Forceps kẹp KLEINSASSER, không có khóa, hàm răng cưa cong sang phải: 01 cái 14. Forceps kẹp KLEINSASSER, không có khóa, hàm răng cưa cong sang trái: 01 cái 15. Forceps kẹp KLEINSASSER, hàm hình tam giác cong lên phía bên phải: 01 cái 16. Forceps kẹp KLEINSASSER, hàm hình tam giác cong lên phía bên trái: 01 cái 17. Forceps vi phẫu thanh quản KLEINSASSER, thẳng, hàm 2 mm hình chén: 01 cái 18. Forceps vi phẫu thanh quản KLEINSASSER, cong lên trên, hàm 2 mm hình chén: 01 cái 19. Forceps vi phẫu thanh quản KLEINSASSER, cong sang phải, hàm 2 mm miệng chén: 01 cái 20. Forceps vi phẫu thanh quản KLEINSASSER, cong sang trái, hàm 2 mm miệng chén: 01 cái 21. Kéo KLEINSASSER, cong sang phải: 01 cái 22. Kéo vi phẫu thanh quản KLEINSASSER, cong sang trái: 01 cái	Bộ	01

	23. Kéo KLEINSASSER, hàm cong lên 45 độ: 01 cái 24. Cán dùng với lưỡi dao lưỡi liềm: 01 cái 25. Lưỡi dao hình oval thẳng: 01 cái 26. Lưỡi dao hình oval cong 45 độ: 01 cái 27. Dao lưỡi liềm, cong, chiều dài làm việc 23 cm: 01 cái 28. Dao, hình gậy golf, cong, tròn: 01 cái 29. Giá đỡ ống soi treo thanh quần, mẫu GOTTINGEN: 01 cái 30. Hộp tiết trùng và bảo quản ống soi, dùng cho 1 ống soi thị kính chéo: 01 cái 31. Hộp tiết trùng và bảo quản dụng cụ: 01 cái		
5	Máy thận nhân tạo - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương - Sản xuất tại các nước thuộc nhóm G7 * Yêu cầu cơ bản - Máy chính: 01 cái kèm phụ kiện đầy đủ gồm: Bộ dây dẫn cấp nước RO. Bộ dây dẫn nước thải. Bộ dây dẫn kết nối dịch lọc A/B. Giá treo quả lọc thận. Cọc treo dịch truyền. Tay quay bơm máu. Dây nguồn. Pin/Ắc quy dự phòng * Chức năng cơ bản: Có 6 biểu đồ điều trị gồm: Siêu lọc; Sodium; Bicarbonate; dịch lọc; nhiệt độ; Heparin	Máy	05
6	Máy tán sỏi laser - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương * Yêu cầu cơ bản - Dùng cho tán sỏi thận qua đường hầm nhỏ, tán sỏi bàng quan, tán sỏi niệu quản - Công suất: $\geq 40w$ đến $\leq 100w$	Máy	01
7	Nồi hấp ướt các loại - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương - Sản xuất tại các nước thuộc nhóm G7, Châu Âu * Yêu cầu cơ bản - Dung tích ≥ 400 lít đến ≤ 700 lít - Loại 2 cửa - Buồng khử khuẩn hình vuông hoặc chữ nhật - Có hệ thống hút chân không trong buồng tiết khuẩn	Cái	2
8	Máy sinh hóa nước tiểu tự động - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương * Yêu cầu cơ bản - Phương pháp đo: Quang học - Công suất: ≥ 200 Test/giờ - Thông số xét nghiệm: ≥ 10 thông số - Tự động tính toán: Tỷ lệ Protein/creatinine và Albumin/ creatinine - Có khả năng chạy mẫu khẩn cấp	Cái	1
9	Máy siêu âm mắt hệ A-B - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau.	Máy	01

	- Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương - Sản xuất tại các nước G7		
10	Máy điều trị sóng ngắn - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương - Sản xuất tại các nước G7, Châu Âu	Máy	01
11	Máy kéo giãn cột sống cổ và thắt lưng - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương - Sản xuất tại các nước G7, Châu Âu	Cái	01
12	Máy xung kích trị liệu - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương - Sản xuất tại các nước G7, Châu Âu	Cái	01
13	Tấm nhận ảnh X.quang kỹ thuật số (loại không dây) - Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. - Tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương - Sản xuất tại các nước khối OECD * Yêu cầu cơ bản - Tấm cảm biến phẳng sử dụng cho các phim X.quang cỡ 8"x10", 10"x12", 14"x17" - Phần mềm thu nhận và xử lý hình ảnh - Trạm làm việc - Pin và bộ sạc	Cái	01

Ghi chú: Mỗi đơn vị chỉ tham gia chào 01 báo giá, báo giá bao gồm một hoặc nhiều danh mục thiết bị. Biểu mẫu báo giá vận dụng theo Phụ lục đính kèm. Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá

2. Địa điểm bàn giao: Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định

3. Thời gian cung cấp lắp đặt: ≤ 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Bảo hành ≥ 12 tháng hoặc theo quy định của nhà sản xuất

5. Các thông tin khác: Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa kèm theo (nếu có)

Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định rất mong nhận được sự quan tâm và bản chào hàng (báo giá) tốt nhất của quý Công ty/đơn vị./. *Hu2*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải trên mạng đấu thầu quốc gia;
- Sở TTTT (Đăng tải trên Cổng TTĐT tỉnh ND);
- Cổng TTĐT Sở y tế ND;
- Cổng TTĐT BVĐK tỉnh ND;
- Lưu: VT; VTTBYT.



Hoàng Thị Kim Yến

Phụ lục
MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo văn bản số: 1770/BVT-VTTBYT ngày 9/5/2025 của BVĐK tỉnh Nam Định)

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế sau:

STT	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Thiết bị 1 A. Yêu cầu chung. - Tên thiết bị: - Máy mới 100%, năm sản xuất từ năm 2024 trở về sau - Tiêu chuẩn chất lượng - Điện áp sử dụng: - Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa:, độ ẩm tối đa: B. Chỉ tiêu kỹ thuật * Cấu hình cung cấp: - - * Thông số kỹ thuật - -							
2	Thiết bị 2							
n	...							

* Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế (nếu có)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 150 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp**
(Ký, đóng dấu)

